TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **112/**2022/HSST
Ngày : 24/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương;

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Đình Thức;

2/ Ông Đỗ Quang Lý;

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Tường Vi là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Phan Ngọc Minh là Kiểm sát viên;

Hôm nay, ngày 24 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2022/HSST ngày 18 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN T**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1966 tại Campuchia; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 39 T, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 39 T, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Lâm Thị C (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Bích M, sinh năm 1956 (đã ly hôn); Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2021;

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trương Minh H thuộc Trung tâm tư vấn pháp luật Hội luật gia quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

(có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 04/01/2021, tại trước số 210 T, phường T, quận T, Công an phường Tân Quý phát hiện Nguyễn Văn T đang điều khiển xe gắn máy biển số 59D1-010.53 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và thu giữ trong túi áo bên trái của T đang mặc 09 đoạn ống hút màu đen được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng nên đưa T về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: số ma túy trên mua của đối tượng tên C (chưa rõ lai lịch, có số điện thoại 0904452334) vào ngày 03/0/2021. Khi cần mua ma túy, T gọi điện thoại cho C rồi C sẽ báo địa điểm giao ma túy. T khai nhận đã bán ma túy được khoảng 01 tháng và đã mua ma túy của C khoảng 05 lần, mỗi lần mua từ 5 đến 10 tép với giá 90.000 đồng/1 tép nhằm mục đích bán lại cho đối tượng nghiện giá 100.000 đồng/tép kiếm lời, tổng số tiền T đã thu lợi từ việc bán ma túy là 400.000 (bốn trăm ngàn) đồng.

Theo kết luận giám định số 384/KLGĐ-MT ngày 11/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5481g, loại Heroine.

**** Vật chứng thu giữ:***

- Một (01) gói niêm phong số 159/21 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Quốc và cán bộ Phan Công Quốc;

- Một (01) xe gắn máy hiệu Honda Future X màu đỏ, biển số 59D1-010.53. Qua xác minh được biết do ông Nguyễn Văn P (anh ruột của T) ngụ 37 T, phường P, quận T, đứng tên chủ sở hữu, ông P cho T mượn để chạy xe ôm, không biết T dùng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả xe cho ông P;

- Một (01) điện thoại di động hiệu Nokia 6300 màu đen, số imei 353198032174174, T sử dụng để liên lạc mua bán ma túy;

- Số tiền 500.000 đồng (T khai 100.000 đồng là tiền do T bán ma túy có được, còn 400.000 đồng là tiền riêng của T);

(Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 30/PNK ngày 15/3/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh).

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 14 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T theo như cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật;

Người bào chữa cho bị cáo – luật sư Trương Minh H trình bày: không thống nhất với lời đề nghị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú về tội danh và điều luật áp dụng do các căn cứ: quá trình điều tra chưa xác định được người mua và người bán ma túy cho bị cáo T, chưa làm rõ mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng hay hay bán từ đó đề nghị thay đổi tội danh của bị cáo từ tội "Mua bán trái phép chất ma túy" sang tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa sai.

Tại phiên tòa; bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời xác nhận mục đích bị cáo mua ma túy về để bán kiếm lời, bản thân bị cáo không sử dụng ma túy.

Bị cáo Nguyễn Văn T nói lời sau cùng: bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 15 giờ 10 phút ngày 04/01/2021 tại trước nhà số 210 T, phường T, quận T, Công an bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi cất giữ 0,5481 gram ma túy ở thể rắn loại Heroine nhằm mục đích bán cho đối tượng nghiện thì bị bắt giữ, hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, Cáo trạng số 79/CT-VKSQTP ngày 14/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Ý kiến của luật sư Trương Minh H – người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử thay đổi tội danh từ tội "Mua bán trái phép chất ma túy" sang tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là không có cơ sở, không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với đối tượng tên C bán ma túy cho T, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Tân Phú đã gửi xác minh số điện thoại 0904452334 nhưng không nhận được phản hồi từ Trung tâm Viễn thông di động khu vực II cung cấp, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở xử lý. Cơ quan điều tra đang tiếp tục truy tìm, khi nào xác định được xử lý sau.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Ngoài ra còn làm gia tăng các tệ nạn xã hội và là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng và sự phát triển lành mạnh của giống nòi. Bản thân bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm và bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo do đó cần phải có mức án tương xứng mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

Ngoài ra, quá trình điều tra bị cáo khai nhận đã thu lợi từ việc bán ma túy số tiền 400.000 (bốn trăm ngàn) đồng. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tiền bị cáo có được từ việc phạm tội nên cần buộc bị cáo nộp lại để sung Ngân sách Nhà nước.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với một (01) gói niêm phong số 159/21 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Quốc và cán bộ Phan Công Quốc, là số ma túy còn lại sau giám định, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với một (01) điện thoại di động hiệu Nokia 6300 màu đen có số imei 353198032174174. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Đối với số tiền 500.000 đồng, trong đó 100.000 đồng là tiền do T bán ma túy có được nên tịch thu sung ngân sách Nhà Nước, còn 400.000 đồng là tiền riêng của T, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo tuy nhiên cần giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án;

(Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 30/PNK ngày 15/3/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh)

[5] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, không có nghề nghiệp ổn định nên miễn cho bị cáo;

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

* Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/01/2021;

* Áp dụng điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tịch thu tiêu hủy: một (01) gói niêm phong số 159/21 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Quốc và cán bộ Phan Công Quốc;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước một (01) điện thoại di động hiệu Nokia 6300 màu đen có số imei 353198032174174 và số tiền 100.000 đồng;

Trả cho bị cáo số tiền 400.000 đồng nhưng tiếp tục giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án;

(Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 30/PNK ngày 15/3/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh)

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 400.000 (bốn trăm ngàn) đồng để sung Ngân sách Nhà nước;

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định pháp luật.

Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Công an quận Tân Phú;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Huỳnh Hoàng Phương